

Hà Nội, ngày 22 tháng 04 năm 2016

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA ỦY BAN CHỨNG
KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ SGĐCK TPHCM**

**Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán TP Hồ Chí Minh**

Công ty: Công ty Cổ phần Tài Nguyên

Mã chứng khoán: TNT

Địa chỉ trụ sở chính: Số 115, tổ 5, đường Láng, phường Láng Hạ, Đống Đa, Hà Nội, Việt Nam.

Địa chỉ GD: Tầng 19, tòa nhà Thăng Long, số 98 phố Ngụy Như Kon Tum, phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội, Việt Nam.

Điện thoại: (84-4) 6251 0894; Fax: (84-4) 6251 0895

Người thực hiện công bố thông tin: Ông Đoàn Năng Tuấn

Địa chỉ: Tầng 19, tòa nhà Thăng Long, số 98 phố Ngụy Như Kon Tum, phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội, Việt Nam.

Điện thoại (di động, cơ quan, nhà riêng): (84-4) 6251 0894; Fax: (84-4) 6251 0895

Loại thông tin công bố 24 giờ 72 giờ bất thường theo yêu cầu định kỳ:

Nội dung thông tin công bố:

Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016.

Biên bản Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016.

Thông tin này sẽ được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty từ ngày 22/04/2016 tại địa chỉ website: www.tainguyen.vn.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Trân trọng!

Nơi nhận

- Như trên;
- Lưu TNT.

Tài liệu đính kèm

- Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016.
- Biên bản Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016.

NGƯỜI ĐƯỢC UQ CÔNG BỐ THÔNG TIN

PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC



ĐOÀN NĂNG TUÂN

Hà Nội, ngày 22 tháng 04 năm 2016

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2016
CÔNG TY CỔ PHẦN TÀI NGUYÊN

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;
- Luật chứng khoán số 70/2006/QH11 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 29/06/2006; Luật số 62/2010/QH12 Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 24/11/2011 và các văn bản hướng dẫn thi hành có liên quan;
- Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty Cổ phần Tài Nguyên;
- Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm ngày 22/04/2016.

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 của Công ty Cổ phần Tài Nguyên tổ chức ngày 22/04/2016 tại Tầng 19, Tòa nhà Thăng Long Tower, Số 98 Ngụy Như Kon Tum, phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, TP. Hà Nội với 35 cổ đông và người được ủy quyền dự họp, đại diện cho 19.356.050 cổ phần bằng 75,91% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

Sau khi nghe báo cáo và tiến hành thảo luận, Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) đã nhất trí thông qua nghị quyết về các vấn đề sau:

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
QUYẾT NGHỊ

Điều 1. Thông qua Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2015, các mục tiêu nhiệm vụ kế hoạch năm 2016 của Ban điều hành và Báo cáo tình hình hoạt động của Hội đồng quản trị (Chi tiết theo Tờ trình đính kèm)

a) Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2015:

- Tổng doanh thu: 74.763 triệu đồng đạt 50% kế hoạch.
- Lợi nhuận sau thuế: 7.113 triệu đồng đạt 61% kế hoạch.

b) *Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2016:*

- Kế hoạch doanh thu của công ty: là từ 250 đến 300 tỷ đồng
- Lợi nhuận trước thuế TNDN là : từ 50 đến 60 tỷ đồng
- Lợi nhuận sau thuế TNDN là: từ 39 đến 46,8 tỷ đồng
- EPS dự kiến là: từ 1.530 đến 1.840 đồng/cổ phần

Điều 2. Thông qua báo cáo của ban kiểm soát trình đại hội

Thông qua Đại hội Báo cáo của Ban Kiểm soát về các hoạt động của TNT trong năm 2015: Công tác quản trị điều hành của HĐQT và Ban Giám đốc đã thực hiện đúng nội dung Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và HĐQT; Công tác tài chính tuân thủ đầy đủ quy định của pháp luật về chuẩn mực kế toán hiện hành; Báo cáo tài chính năm 2015 của Công ty đã phản ánh đầy đủ, kịp thời, trung thực, hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty tại thời điểm 31/12/2015, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh năm 2015.

Điều 3. Thông qua Báo cáo tài chính hợp nhất, Báo cáo tài chính công ty mẹ năm 2015 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán và tư vấn tài chính quốc tế, bao gồm:

- (1) Báo cáo của Kiểm toán viên;
- (2) Bảng Cân đối kế toán tại ngày 31/12/2015;
- (3) Báo cáo Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2015;
- (4) Báo cáo Lưu chuyển tiền tệ năm 2015;
- (5) Thuyết minh Báo cáo tài chính.

Điều 4. Thông qua phương án phân chia lợi nhuận năm 2015, như sau:

- Không chia lợi nhuận năm 2015.

Điều 5. Thông qua phương án trả thù lao cho HĐQT và BKS năm 2015 và dự kiến mức trả thù lao cho HĐQT và BKS năm 2016

- Thống nhất không trả thù lao cho HĐQT và BKS năm 2015.
- Thông qua mức trả thù lao cho HĐQT và BKS dự kiến năm 2016: Từ 1% - 2% lợi nhuận sau thuế thực hiện năm 2016 vượt mức kế hoạch, căn cứ vào kết quả thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2016.

Điều 6. Thông qua danh sách các công ty kiểm toán

ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT chủ động lựa chọn một trong hai đơn vị kiểm toán có uy tín, đủ điều kiện kiểm toán của các công ty niêm yết trên sàn chứng khoán theo danh sách của UBCKNN sau để thực hiện kiểm toán cho năm tài chính 2016:

- Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC
- Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn Tài chính Quốc tế (IFC)

Trong trường hợp Công ty không đàm phán được hợp đồng kiểm toán với một trong hai công ty trên, ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT chủ động lựa chọn một đơn vị kiểm toán khác có uy tín, đủ điều kiện kiểm toán của các công ty niêm yết trên sàn chứng khoán theo danh sách của UBCKNN sau để thực hiện kiểm toán cho năm tài chính 2016.

Điều 7. Thông qua sửa đổi điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty như sau:

Nội dung sửa đổi như sau:

STT	Nội dung một số điều khoản trong Điều lệ Công ty được ĐHĐCĐ thông qua ngày 25 tháng 04 năm 2015	Sửa đổi thành:
1.	Điều 1.1.b: " <i>Luật Doanh nghiệp</i> " có nghĩa là Luật Doanh nghiệp số 60/2005/QH11 được Quốc hội thông qua ngày 29 tháng 11 năm 2005.	Điều 1.1.b: " <i>Luật Doanh nghiệp</i> " có nghĩa là Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2014.
2.	Điều 11.2.h: Yêu cầu Công ty mua lại cổ phần của họ trong các trường hợp quy định tại Điều 90.1 của Luật Doanh nghiệp;	Điều 11.2.h: Yêu cầu Công ty mua lại cổ phần của họ trong các trường hợp quy định tại Điều 129.1 của Luật Doanh nghiệp;
3.	Điều 13.3.e: Ban kiểm soát yêu cầu triệu tập cuộc họp nếu Ban kiểm soát có lý do tin tưởng rằng các thành viên Hội đồng quản trị hoặc cán bộ quản lý cấp cao vi phạm nghiêm trọng các nghĩa vụ của họ theo Điều 119 Luật Doanh nghiệp hoặc Hội đồng quản trị hành động hoặc có ý định hành động ngoài phạm vi quyền hạn của mình;	Điều 13.3.e: Ban kiểm soát yêu cầu triệu tập cuộc họp nếu Ban kiểm soát có lý do tin tưởng rằng các thành viên Hội đồng quản trị hoặc cán bộ quản lý cấp cao vi phạm nghiêm trọng các nghĩa vụ của họ theo Luật Doanh nghiệp hoặc Hội đồng quản trị hành động hoặc có ý định hành động ngoài phạm vi quyền hạn của mình;
4.	Điều 13.4.b: Trường hợp Hội đồng quản trị không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Khoản 4a điều 13 thì trong thời hạn ba mươi ngày tiếp theo, Ban kiểm soát phải thay thế Hội đồng quản trị triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định Khoản 5 Điều 97 Luật Doanh nghiệp.	Điều 13.4.b: Trường hợp Hội đồng quản trị không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Khoản 4a điều 13 thì trong thời hạn ba mươi ngày tiếp theo, Ban kiểm soát phải thay thế Hội đồng quản trị triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định Khoản 5 Điều 136 Luật Doanh nghiệp.
5.	Điều 13.4.c: Trường hợp Ban kiểm soát không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Khoản 4b điều 13 thì trong thời hạn ba mươi ngày tiếp theo, cổ đông, nhóm cổ đông có yêu cầu quy định tại Khoản 3d điều 13 có quyền thay thế Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định Khoản	Điều 13.4.c: Trường hợp Ban kiểm soát không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Khoản 4b điều 13 thì trong thời hạn ba mươi ngày tiếp theo, cổ đông, nhóm cổ đông có yêu cầu quy định tại Khoản 3d điều 13 có quyền thay thế Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo

STT	Nội dung một số điều khoản trong Điều lệ Công ty được ĐHĐCĐ thông qua ngày 25 tháng 04 năm 2015	Sửa đổi thành:
	6 Điều 97 Luật Doanh nghiệp.	quy định Khoản 6 Điều 136 Luật Doanh nghiệp.
6.	Điều 14.2.l: Quyết định giao dịch bán tài sản Công ty hoặc chi nhánh hoặc giao dịch mua có giá trị từ 50% trở lên tổng giá trị tài sản của Công ty và các chi nhánh của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất được kiểm toán;	Điều 14.2.l: Quyết định đầu tư hoặc bán số tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của công ty nếu Điều lệ công ty không quy định một tỷ lệ hoặc một giá trị khác;
7.	Điều 14.2.m: Công ty mua lại hơn 10% một loại cổ phần phát hành;	Điều 14.2.m: Quyết định mua lại trên 10% tổng số cổ phần đã bán của mỗi loại;
8.	Điều 14.2.o: Công ty hoặc các chi nhánh của Công ty ký kết hợp đồng với những người được quy định tại Điều 120.1 của Luật Doanh nghiệp với giá trị bằng hoặc lớn hơn 20% tổng giá trị tài sản của Công ty và các chi nhánh của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất;	Điều 14.2.o: Công ty hoặc các chi nhánh của Công ty ký kết hợp đồng với những người được quy định tại Điều 162.1 của Luật Doanh nghiệp với giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản của Công ty và các chi nhánh của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất;
9.	Điều 16.1: Các quyết định của Đại hội đồng cổ đông (trong các trường hợp quy định tại Điều 14.2 liên quan đến vốn cổ phần của Công ty được chia thành các loại cổ phần khác nhau) về việc thay đổi hoặc huỷ bỏ các quyền đặc biệt gắn liền với từng loại cổ phần sẽ chỉ được thông qua khi có sự nhất trí bằng văn bản của những người nắm giữ ít nhất 75% quyền biểu quyết của cổ phần đã phát hành loại đó.	Điều 16.1: Các quyết định của Đại hội đồng cổ đông (trong các trường hợp quy định tại Điều 14.2 liên quan đến vốn cổ phần của Công ty được chia thành các loại cổ phần khác nhau) về việc thay đổi hoặc huỷ bỏ các quyền đặc biệt gắn liền với từng loại cổ phần sẽ chỉ được thông qua khi có sự nhất trí của những người nắm giữ ít nhất 75% quyền biểu quyết của cổ phần đã phát hành loại đó.
10.	Điều 17.2.a: Chuẩn bị danh sách các cổ đông đủ điều kiện tham gia và biểu quyết tại đại hội trong vòng mười lăm ngày trước ngày bắt đầu tiến hành Đại hội đồng cổ đông; chương trình họp, và các tài liệu theo quy định phù hợp với luật pháp và các quy định của Công ty;	Điều 17.2.a: Danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông được lập dựa trên sổ đăng ký cổ đông của công ty. Danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông được lập không sớm hơn 05 ngày trước ngày gửi giấy mời họp Đại hội đồng cổ đông. Chuẩn bị các tài liệu theo quy định phù hợp với luật pháp và các quy định của Công ty;
11.	Điều 18.1: Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện cho ít nhất 65% cổ phần có quyền biểu quyết.	Điều 18.1: Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện cho ít nhất 51% cổ phần có quyền biểu quyết.
12.	Điều 18.2: Trường hợp không có đủ số lượng đại biểu cần thiết trong vòng ba mươi phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc đại hội, đại hội phải được triệu tập lại trong vòng ba mươi ngày kể từ ngày dự định tổ chức Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất. Đại hội đồng cổ đông triệu tập lại chỉ được tiến hành khi có thành viên tham dự là các cổ đông và những đại diện được uỷ quyền dự họp	Điều 18.2: Trường hợp không có đủ số lượng đại biểu cần thiết trong vòng ba mươi phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc đại hội, đại hội phải được triệu tập lại trong vòng ba mươi ngày kể từ ngày dự định tổ chức Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất. Đại hội đồng cổ đông triệu tập lại chỉ được tiến hành khi có thành viên tham dự là các cổ đông và những đại diện

STT	Nội dung một số điều khoản trong Điều lệ Công ty được ĐHCĐ thông qua ngày 25 tháng 04 năm 2015	Sửa đổi thành:
	đại diện cho ít nhất 51% cổ phần có quyền biểu quyết.	được uỷ quyền dự họp đại diện cho ít nhất 33% cổ phần có quyền biểu quyết.
13.	Điều 20.1: Trừ trường hợp quy định tại Khoản 2 của Điều 20, các quyết định của Đại hội đồng cổ đông về các vấn đề sau đây sẽ được thông qua khi có từ 65% trở lên tổng số phiếu bầu của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được uỷ quyền có mặt tại Đại hội đồng cổ đông.	Điều 20.1: Trừ trường hợp quy định tại Khoản 2 của Điều 20, các quyết định của Đại hội đồng cổ đông về các vấn đề sau đây sẽ được thông qua khi có từ 51% trở lên tổng số phiếu bầu của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được uỷ quyền có mặt tại Đại hội đồng cổ đông.
14.	Điều 20.2: Các quyết định của Đại hội đồng cổ đông liên quan đến việc sửa đổi và bổ sung Điều lệ, loại cổ phiếu và số lượng cổ phiếu được chào bán, sáp nhập, tái tổ chức và giải thể công ty, các hợp đồng và giao dịch bán tài sản Công ty hoặc chi nhánh hoặc giao dịch mua, hoặc các hợp đồng và giao dịch mua do Công ty hoặc các chi nhánh thực hiện có giá trị từ 50% trở lên tổng giá trị tài sản của Công ty hoặc các chi nhánh của Công ty tính theo sổ sách kế toán đã được kiểm toán gần nhất sẽ chỉ được thông qua khi có từ 75% trở lên tổng số phiếu bầu các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được uỷ quyền có mặt tại Đại hội đồng cổ đông.	Điều 20.2: Các quyết định của Đại hội đồng cổ đông liên quan đến việc sửa đổi và bổ sung Điều lệ, loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại, sáp nhập, tái tổ chức và giải thể Công ty, giao dịch bán tài sản Công ty hoặc chi nhánh hoặc giao dịch mua do công ty hoặc các chi nhánh thực hiện có giá trị từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản của Công ty và các chi nhánh của Công ty tính theo báo cáo tài chính gần nhất sẽ chỉ được thông qua khi có từ 65% trở lên tổng số phiếu bầu các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được uỷ quyền có mặt tại Đại hội đồng cổ đông.
15.	Điều 21.1: Hội đồng quản trị có quyền lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông bất cứ lúc nào nếu xét thấy cần thiết vì lợi ích của công ty. Quyết định của Đại hội đồng cổ đông được thông qua nếu được số cổ đông đại diện ít nhất 75% tổng số phiếu biểu quyết chấp thuận. Đồng thời, Hội đồng quản trị có quyền lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông các vấn đề sau:	Điều 21.1: Hội đồng quản trị có quyền lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông bất cứ lúc nào nếu xét thấy cần thiết vì lợi ích của công ty. Quyết định của Đại hội đồng cổ đông được thông qua nếu được số cổ đông đại diện ít nhất 51% tổng số phiếu biểu quyết tán thành. Đồng thời, Hội đồng quản trị có quyền lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông các vấn đề sau:
16.	Điều 21.1.đ: Quyết định đầu tư hoặc bán số tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 50% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của công ty;	Điều 21.1.đ: Quyết định đầu tư hoặc bán số tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của công ty;
17.	Điều 25.4.c: Trong phạm vi quy định tại Điều 108.2 của Luật Doanh nghiệp và trừ trường hợp quy định tại Điều 120.3 Luật Doanh nghiệp phải do Đại hội đồng cổ đông phê chuẩn, Hội đồng quản trị tùy từng thời điểm quyết định việc thực hiện, sửa đổi và huỷ bỏ các hợp đồng lớn của Công ty (bao gồm các hợp đồng mua, bán, sáp nhập, thầu tóm công ty và liên doanh);	Điều 25.4.c: Trong phạm vi quy định tại Điều 149.2 của Luật Doanh nghiệp và trừ trường hợp quy định tại Điều 162.3 Luật Doanh nghiệp phải do Đại hội đồng cổ đông phê chuẩn, Hội đồng quản trị tùy từng thời điểm quyết định việc thực hiện, sửa đổi và huỷ bỏ các hợp đồng lớn của Công ty (bao gồm các hợp đồng mua, bán, sáp nhập, thầu tóm công ty và liên doanh);

STT	Nội dung một số điều khoản trong Điều lệ Công ty được ĐHĐCĐ thông qua ngày 25 tháng 04 năm 2015	Sửa đổi thành:
18.	Điều 34.4.a: Đối với hợp đồng có giá trị từ dưới 20% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất, những yếu tố quan trọng về hợp đồng hoặc giao dịch cũng như các mối quan hệ và lợi ích của cán bộ quản lý hoặc thành viên Hội đồng quản trị đã được báo cáo cho Hội đồng quản trị hoặc tiểu ban liên quan. Đồng thời, Hội đồng quản trị hoặc tiểu ban đó đã cho phép thực hiện hợp đồng hoặc giao dịch đó một cách trung thực bằng đa số phiếu tán thành của những thành viên Hội đồng không có lợi ích liên quan; hoặc	Điều 34.4.a: Đối với hợp đồng có giá trị từ dưới 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất, những yếu tố quan trọng về hợp đồng hoặc giao dịch cũng như các mối quan hệ và lợi ích của cán bộ quản lý hoặc thành viên Hội đồng quản trị đã được báo cáo cho Hội đồng quản trị hoặc tiểu ban liên quan. Đồng thời, Hội đồng quản trị hoặc tiểu ban đó đã cho phép thực hiện hợp đồng hoặc giao dịch đó một cách trung thực bằng đa số phiếu tán thành của những thành viên Hội đồng không có lợi ích liên quan; hoặc
19.	Điều 34.4.b: Đối với những hợp đồng có giá trị lớn hơn 20% của tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất, những yếu tố quan trọng về hợp đồng hoặc giao dịch này cũng như mối quan hệ và lợi ích của cán bộ quản lý hoặc thành viên Hội đồng quản trị đã được công bố cho các cổ đông không có lợi ích liên quan có quyền biểu quyết về vấn đề đó, và những cổ đông đó đã bỏ phiếu tán thành hợp đồng hoặc giao dịch này;	Điều 34.4.b: Đối với những hợp đồng có giá trị từ 35% trở lên của tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất, những yếu tố quan trọng về hợp đồng hoặc giao dịch này cũng như mối quan hệ và lợi ích của cán bộ quản lý hoặc thành viên Hội đồng quản trị đã được công bố cho các cổ đông không có lợi ích liên quan có quyền biểu quyết về vấn đề đó, và những cổ đông đó đã bỏ phiếu tán thành hợp đồng hoặc giao dịch này;
20.	Điều 37.1: Công ty phải có Ban kiểm soát và Ban kiểm soát sẽ có quyền hạn và trách nhiệm theo quy định tại Điều 123 của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ này, chủ yếu là những quyền hạn và trách nhiệm sau đây:	Điều 37.1: Công ty phải có Ban kiểm soát và Ban kiểm soát sẽ có quyền hạn và trách nhiệm theo quy định tại Điều 165 của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ này, chủ yếu là những quyền hạn và trách nhiệm sau đây:

Điều 8: Thông qua việc ủy quyền cho HĐQT quyết định một số vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông

- Lựa chọn đối tác và quyết định hình thức hợp tác, liên doanh, liên kết; Quyết định phương án xây dựng cơ sở vật chất và trang bị kỹ thuật; Thông qua định hướng phát triển Công ty;
- Quyết định đầu tư góp vốn, mua cổ phần của doanh nghiệp và tổ chức phát hành khác; Quyết định việc huy động vốn phục vụ hoạt động kinh doanh của Công ty;
- Quyết định các phương án bán cổ phần, thoái vốn, cơ cấu lại hoạt động của các công ty con, công ty liên doanh liên kết.
- Quyết định việc chuyển địa chỉ trụ sở chính, lập/giải thể văn phòng giao dịch, văn phòng đại diện, chi nhánh cho phù hợp với tình hình kinh doanh của công ty.
- Mua bán, sáp nhập doanh nghiệp, đầu tư tài sản có giá trị từ 35% tổng tài sản của Công ty tính theo giá trị sổ sách đã được kiểm toán gần nhất và quyết định các chủ trương

khác có liên quan đến việc mua bán, sáp nhập doanh nghiệp, đầu tư tài sản của công ty hoặc chi nhánh.

Điều 9. Thông qua việc bầu các ông (bà) có tên sau đây làm thành viên Hội đồng quản trị Công ty nhiệm kỳ 2016 - 2021:

- Ông Nguyễn Gia Long
- Ông Đoàn Năng Tuấn
- Ông Nguyễn Bá Huấn
- Ông Nguyễn Gia Khoa
- Ông Nguyễn Gia Minh

Điều 10. Thông qua việc bầu các ông (bà) có tên sau đây làm thành viên Ban Kiểm soát Công ty nhiệm kỳ 2016 - 2021:

- Bà Lâm Thị Thúy
- Bà Trần Thị Trâm
- Bà Hà Huyền Trang

Điều 11: Thông qua toàn văn Nghị quyết

Sau khi nghe Ban thư ký trình bày nội dung Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 của Công ty. Đại hội biểu quyết bằng hình thức giơ thẻ biểu quyết với tỷ lệ 100% đồng ý thông qua toàn văn Nghị quyết. Nghị quyết có hiệu lực ngay khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Đại hội giao cho Hội đồng quản trị tổ chức thực hiện các nội dung đã được Đại hội nhất trí thông qua theo đúng quy định của pháp luật và Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA ĐẠI HỘI**



NGUYỄN GIA LONG

Số: 01/2016/BB/ĐHCD-TNT



BIÊN BẢN HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2016 CÔNG TY CỔ PHẦN TÀI NGUYÊN

Hôm nay, vào lúc 8 giờ 00 phút ngày 22 tháng 04 năm 2016, tại Tầng 19, Tòa nhà Thăng Long Tower, Số 98 Ngụy Như Kon Tum, phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, TP. Hà Nội, Công ty Cổ phần Tài Nguyên đã tiến hành tổ chức Đại hội cổ đông thường niên năm 2016, cụ thể như sau:

I. THÀNH PHẦN THAM DỰ VÀ TÍNH HỢP PHÁP, HỢP LỆ CỦA ĐẠI HỘI

1. Thành phần tham dự Đại hội

- Ông Nguyễn Gia Long – Chủ tịch Hội đồng quản trị;
- Các thành viên HĐQT;
- Thành viên Ban Kiểm soát;
- Cổ đông Công ty;
- Đại biểu.

Do ông Nguyễn Gia Long - Chủ tịch Hội đồng quản trị điều hành đại hội.

2. Tính hợp pháp, hợp lệ của Đại hội

Căn cứ Báo cáo thẩm tra tư cách Cổ đông đủ điều kiện tham dự Đại hội do ông **Vũ Tuấn Hoàng** – Trưởng Ban thẩm tra tư cách cổ đông công bố như sau:

STT	CỔ ĐÔNG THAM DỰ ĐẠI HỘI	SỐ LƯỢNG CD	SỐ LƯỢNG CP	TỶ LỆ (%)
1	Số cổ đông được triệu tập tham dự Đại hội tại thời điểm ngày 22/03/2016	355	25.500.000	100%
2.	Cổ đông đăng ký tham dự Đại hội tại thời điểm ngày 22/04/2016	35	19.356.050	75,91%
3.	Tổng số cổ đông có mặt tham dự Đại hội (*)	35	19.356.050	75,91%
4.	Số cổ đông dự Đại hội có quyền biểu quyết	35	19.356.050	75,91%

() Bao gồm cổ đông tham dự chính thức và người đại diện theo ủy quyền của Cổ đông vắng mặt tham dự Đại hội.*

Người đại diện theo ủy quyền của cổ đông vắng mặt tham dự Đại hội đã hoàn thành thủ tục tham dự Đại hội theo quy định của quy chế Đại hội. Cổ đông và người đại diện theo ủy quyền của cổ đông vắng mặt có mặt tại Đại hội đều đủ điều kiện tham dự Đại hội.

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13; Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Tài Nguyên hiện hành, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 (lần thứ 1) của Công ty ngày 22/04/2016 có tổng số 35 cổ đông và người được ủy quyền dự họp, đại diện cho 19.356.050 cổ phần bằng 75,91% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty là hợp lệ và hợp pháp.

II. NỘI DUNG ĐẠI HỘI

1. Thông qua Đoàn Chủ tọa đại hội

Ông Vũ Tuấn Hoàng thông qua danh sách thành viên Đoàn Chủ tọa đại hội gồm các ông/bà có tên sau đây:

- | | |
|-------------------------|--------------------------|
| – Ông : Nguyễn Gia Long | - Chủ tịch HĐQT- Chủ tọa |
| – Ông : Vũ Tuấn Hoàng | - Tổng giám đốc |
| – Bà : Lâm Thị Thúy | - Thư ký cuộc họp |

Hình thức biểu quyết: bằng giơ thẻ biểu quyết tại Đại hội

⇒ Kết quả biểu quyết: 100% cổ đông tham dự Đại hội nhất trí thông qua

2. Thông qua Ban thư ký, Ban kiểm phiếu, Chương trình và Quy chế Đại hội

Ông Vũ Tuấn Hoàng thông qua Ban Thư ký, Ban kiểm phiếu, Chương trình và Quy chế Đại hội như sau:

2.1. Đại hội tiến hành biểu quyết thành viên Ban Thư ký Đại hội gồm:

- Bà : Lâm Thị Thúy – Trưởng ban
- Ông : Lâm Văn Hải - Thành viên
- Ông : Đinh Quang Thành – Thành viên

Hình thức biểu quyết: bằng giơ thẻ biểu quyết tại Đại hội

⇒ Kết quả biểu quyết: 100% cổ đông tham dự Đại hội nhất trí thông qua

2.2. Đại hội tiến hành biểu quyết thành viên Ban kiểm phiếu gồm:

- Bà Vũ Thị Hồng Nhung - Trưởng ban
- Ông Nguyễn Gia Minh - Ủy viên
- Bà Đỗ Thị Thu Hà - Ủy viên

Hình thức biểu quyết: bằng giơ thẻ biểu quyết tại Đại hội

⇒ Kết quả biểu quyết: 100% cổ đông tham dự Đại hội nhất trí thông qua.

2.3. Đại hội đã biểu quyết thông qua Chương trình Đại hội (nội dung chương trình, các tài liệu đã được gửi cho cổ đông và người đại diện theo ủy quyền của cổ đông tham dự Đại hội).

Hình thức biểu quyết: bằng giơ thẻ biểu quyết tại Đại hội

⇒ Kết quả biểu quyết: 100% cổ đông tham dự Đại hội nhất trí thông qua.

2.4. Đại hội tiến hành biểu quyết thông qua Quy chế làm việc của Đại hội.

Hình thức biểu quyết: bằng giơ thẻ biểu quyết tại Đại hội

⇒ Kết quả biểu quyết: 100% cổ đông tham dự Đại hội nhất trí thông qua.

3. Nội dung làm việc

3.1. Ông Nguyễn Gia Long – Chủ tịch HĐQT

a) Trình bày trước Đại hội Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2015, Báo cáo Ban điều hành và Báo cáo tình hình hoạt động của Hội đồng quản trị:

Một số chỉ tiêu tài chính năm 2015:

- Tổng doanh thu hợp nhất: 74.763 triệu đồng đạt 50% kế hoạch.
- Lợi nhuận sau thuế: 7.113 triệu đồng đạt 61% kế hoạch.

Đại hội đã tiến hành biểu quyết thông qua Báo cáo kết quả hoạt động năm 2015.

DHĐCĐ biểu quyết thông qua với kết quả như sau:

Ý kiến biểu quyết	Số cổ phần	Tỷ lệ % biểu quyết tính trên tổng số phiếu biểu quyết tham dự đại hội
Đồng ý	19.356.050	100%
Không đồng ý	0	0 %
Không có ý kiến	0	0 %

b) Trình bày kế hoạch kinh doanh năm 2016 của Công ty, theo đó Công ty sẽ phải tích cực hơn nữa trong hoạt động kinh doanh và cắt giảm chi phí, nâng cao năng lực tài chính...

Một số chỉ tiêu chính của kế hoạch kinh doanh hợp nhất năm 2016:

- Kế hoạch doanh thu hợp nhất của công ty: là từ 250 đến 300 tỷ đồng
- Lợi nhuận trước thuế TNDN là : từ 50 đến 60 tỷ đồng
- Lợi nhuận sau thuế TNDN là: từ 39 đến 46,8 tỷ đồng
- EPS dự kiến là: từ 1.530 đến 1.840 đồng/cổ phần

Đại hội đã tiến hành biểu quyết thông qua Kế hoạch kinh doanh hợp nhất năm 2015 của Công ty.

DHĐCĐ biểu quyết thông qua với kết quả như sau:

Ý kiến biểu quyết	Số cổ phần	Tỷ lệ % biểu quyết tính trên tổng số phiếu biểu quyết tham dự đại hội
Đồng ý	19.356.050	100%
Không đồng ý	0	0 %
Không có ý kiến	0	0 %

c) Trình bày sơ lược Báo cáo tài chính công ty mẹ, Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2015 của Công ty được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn tài chính quốc tế, gồm:

- (1) Báo cáo của Kiểm toán viên;
- (2) Bảng Cân đối kế toán tại ngày 31/12/2015;
- (3) Báo cáo Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2015;
- (4) Báo cáo Lưu chuyển tiền tệ năm 2015;
- (5) Thuyết minh Báo cáo tài chính.

Đại hội đã tiến hành biểu quyết thông qua Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2015.

DHĐCĐ biểu quyết thông qua với kết quả như sau:

Ý kiến biểu quyết	Số cổ phần	Tỷ lệ % biểu quyết tính trên tổng số phiếu biểu quyết tham dự đại hội
Đồng ý	19.356.050	100%
Không đồng ý	0	0 %
Không có ý kiến	0	0 %

3.2. Bà Lâm Thị Thúy – trưởng ban thu ký

Trình bày Đại hội Báo cáo của Ban Kiểm soát về các hoạt động của TNT trong năm 2015: Công tác quản trị điều hành của HĐQT và Ban Giám đốc đã thực hiện đúng nội dung Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và HĐQT; Công tác tài chính tuân thủ đầy đủ quy định của pháp luật về chuẩn mực kế toán hiện hành; Báo cáo tài chính năm 2015 của Công ty đã phản ánh đầy đủ, kịp thời, trung thực, hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty tại thời điểm 31/12/2015, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh năm 2015.

Đại hội đã tiến hành biểu quyết thông qua Báo cáo của Ban Kiểm soát do Trưởng Ban Kiểm soát trình.

ĐHĐCĐ biểu quyết thông qua với kết quả như sau:

Ý kiến biểu quyết	Số cổ phần	Tỷ lệ % biểu quyết tính trên tổng số phiếu biểu quyết tham dự đại hội
Đồng ý	19.356.050	100%
Không đồng ý	0	0 %
Không có ý kiến	0	0 %

3.3. Ông Nguyễn Gia Long – Chủ tịch HĐQT

Trình bày trước đại hội về việc không chia lợi nhuận năm 2015 vì lợi nhuận lũy kế tính đến thời điểm 31/12/2015 là quá ít.

- Không chia lợi nhuận năm 2015.

Đại hội đã tiến hành biểu quyết thông qua kế hoạch phân chia lợi nhuận theo phương án trình.

ĐHĐCĐ biểu quyết thông qua với kết quả như sau:

Ý kiến biểu quyết	Số cổ phần	Tỷ lệ % biểu quyết tính trên tổng số phiếu biểu quyết tham dự đại hội
Đồng ý	19.355.050	99,99%
Không đồng ý	0	0 %
Không có ý kiến	1.000	0,01%

3.4. Ông Nguyễn Gia Long – Chủ tịch HĐQT

- a) Trình bày trước Đại hội phương án lựa chọn đơn vị kiểm toán thực hiện kiểm toán cho năm tài chính 2016:

ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT chủ động lựa chọn một trong hai đơn vị kiểm toán có uy tín, đủ điều kiện kiểm toán của các công ty niêm yết trên sàn chứng khoán theo danh sách của UBCKNN sau để thực hiện kiểm toán cho năm tài chính 2016:

- Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC
- Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn Tài chính Quốc tế (IFC)

Trong trường hợp Công ty không đàm phán được hợp đồng kiểm toán với một trong hai công ty trên, ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT chủ động lựa chọn một đơn vị kiểm toán khác có uy tín, đủ điều kiện kiểm toán của các công ty niêm yết trên sàn chứng khoán theo danh sách của UBCKNN sau để thực hiện kiểm toán cho năm tài chính 2016.

DHĐCĐ biểu quyết thông qua với kết quả như sau:

Ý kiến biểu quyết	Số cổ phần	Tỷ lệ % biểu quyết tính trên tổng số phiếu biểu quyết tham dự đại hội
Đồng ý	19.356.050	100%
Không đồng ý	0	0 %
Không có ý kiến	0	0 %

b) Trình Đại hội phương án trả thù lao cho các thành viên HĐQT, BKS trong năm 2015 và dự kiến mức trả thù lao năm 2016.

- Thống nhất không trả thù lao cho HĐQT và BKS năm 2015.
- Thông qua mức trả thù lao cho HĐQT và BKS dự kiến năm 2016: Từ 1% - 2% lợi nhuận sau thuế thực hiện năm 2016 vượt mức kế hoạch, căn cứ vào kết quả thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2016.

Đại hội đã tiến hành biểu quyết thông qua quỹ thù lao cho thành viên HĐQT, BKS trong năm 2015 và dự kiến mức trả thù lao năm 2016 theo phương án trình.

DHĐCĐ biểu quyết thông qua với kết quả như sau:

Ý kiến biểu quyết	Số cổ phần	Tỷ lệ % biểu quyết tính trên tổng số phiếu biểu quyết tham dự đại hội
Đồng ý	19.355.050	99,99%
Không đồng ý	0	0 %
Không có ý kiến	1.000	0,01%

3.5. Ông Nguyễn Gia Long – Chủ tịch HĐQT trình bày trước đại hội Đại hội Tờ sửa đổi một số điều khoản trong điều lệ hoạt động của Công ty.

Nội dung sửa đổi như sau:

STT	Nội dung một số điều khoản trong Điều lệ Công ty được ĐHĐCĐ thông qua ngày 25 tháng 04 năm 2015	Sửa đổi thành:
1.	Điều 1.1.b: " <i>Luật Doanh nghiệp</i> " có nghĩa là Luật Doanh nghiệp số 60/2005/QH11 được Quốc hội thông qua ngày 29 tháng 11 năm 2005	Điều 1.1.b: " <i>Luật Doanh nghiệp</i> " có nghĩa là Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2014.
2.	Điều 11.2.h: Yêu cầu Công ty mua lại cổ phần của họ trong các trường hợp quy định tại Điều 90.1 của Luật Doanh nghiệp;	Điều 11.2.h: Yêu cầu Công ty mua lại cổ phần của họ trong các trường hợp quy định tại Điều 129.1 của Luật Doanh nghiệp;

STT	Nội dung một số điều khoản trong Điều lệ Công ty được ĐHĐCĐ thông qua ngày 25 tháng 04 năm 2015	Sửa đổi thành:
3.	Điều 13.3.e: Ban kiểm soát yêu cầu triệu tập cuộc họp nếu Ban kiểm soát có lý do tin tưởng rằng các thành viên Hội đồng quản trị hoặc cán bộ quản lý cấp cao vi phạm nghiêm trọng các nghĩa vụ của họ theo Điều 119 Luật Doanh nghiệp hoặc Hội đồng quản trị hành động hoặc có ý định hành động ngoài phạm vi quyền hạn của mình;	Điều 13.3.e: Ban kiểm soát yêu cầu triệu tập cuộc họp nếu Ban kiểm soát có lý do tin tưởng rằng các thành viên Hội đồng quản trị hoặc cán bộ quản lý cấp cao vi phạm nghiêm trọng các nghĩa vụ của họ theo Luật Doanh nghiệp hoặc Hội đồng quản trị hành động hoặc có ý định hành động ngoài phạm vi quyền hạn của mình;
4.	Điều 13.4.b: Trường hợp Hội đồng quản trị không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Khoản 4a điều 13 thì trong thời hạn ba mươi ngày tiếp theo, Ban kiểm soát phải thay thế Hội đồng quản trị triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định Khoản 5 Điều 97 Luật Doanh nghiệp.	Điều 13.4.b: Trường hợp Hội đồng quản trị không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Khoản 4a điều 13 thì trong thời hạn ba mươi ngày tiếp theo, Ban kiểm soát phải thay thế Hội đồng quản trị triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định Khoản 5 Điều 136 Luật Doanh nghiệp.
5.	Điều 13.4.c: Trường hợp Ban kiểm soát không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Khoản 4b điều 13 thì trong thời hạn ba mươi ngày tiếp theo, cổ đông, nhóm cổ đông có yêu cầu quy định tại Khoản 3d điều 13 có quyền thay thế Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định Khoản 6 Điều 97 Luật Doanh nghiệp.	Điều 13.4.c: Trường hợp Ban kiểm soát không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Khoản 4b điều 13 thì trong thời hạn ba mươi ngày tiếp theo, cổ đông, nhóm cổ đông có yêu cầu quy định tại Khoản 3d điều 13 có quyền thay thế Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định Khoản 6 Điều 136 Luật Doanh nghiệp.
6.	Điều 14.2.l: Quyết định giao dịch bán tài sản Công ty hoặc chi nhánh hoặc giao dịch mua có giá trị từ 50% trở lên tổng giá trị tài sản của Công ty và các chi nhánh của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất được kiểm toán;	Điều 14.2.l: Quyết định đầu tư hoặc bán số tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của công ty nếu Điều lệ công ty không quy định một tỷ lệ hoặc một giá trị khác;
7.	Điều 14.2.m: Công ty mua lại hơn 10% một loại cổ phần phát hành;	Điều 14.2.m: Quyết định mua lại trên 10% tổng số cổ phần đã bán của mỗi loại;
8.	Điều 14.2.o: Công ty hoặc các chi nhánh của Công ty ký kết hợp đồng với những người được quy định tại Điều 120.1 của Luật Doanh nghiệp với giá trị bằng hoặc lớn hơn 20% tổng giá trị tài sản của Công ty và các chi nhánh của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất;	Điều 14.2.o: Công ty hoặc các chi nhánh của Công ty ký kết hợp đồng với những người được quy định tại Điều 162.1 của Luật Doanh nghiệp với giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản của Công ty và các chi nhánh của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất;
9.	Điều 16.1: Các quyết định của Đại hội đồng cổ đông (trong các trường hợp quy định tại Điều 14.2 liên quan đến vốn cổ phần của Công ty được chia thành các loại cổ phần khác nhau) về việc thay đổi hoặc huỷ bỏ các quyền đặc biệt gắn liền với từng loại cổ phần sẽ chỉ được thông qua khi có sự nhất trí bằng văn bản của những người nắm giữ ít nhất 75% quyền biểu quyết của cổ phần đã phát hành loại đó.	Điều 16.1: Các quyết định của Đại hội đồng cổ đông (trong các trường hợp quy định tại Điều 14.2 liên quan đến vốn cổ phần của Công ty được chia thành các loại cổ phần khác nhau) về việc thay đổi hoặc huỷ bỏ các quyền đặc biệt gắn liền với từng loại cổ phần sẽ chỉ được thông qua khi có sự nhất trí của những người nắm giữ ít nhất 75% quyền biểu quyết của cổ phần đã phát hành loại đó.

STT	Nội dung một số điều khoản trong Điều lệ Công ty được ĐHĐCĐ thông qua ngày 25 tháng 04 năm 2015	Sửa đổi thành:
10.	Điều 17.2.a: Chuẩn bị danh sách các cổ đông đủ điều kiện tham gia và biểu quyết tại đại hội trong vòng mười lăm ngày trước ngày bắt đầu tiến hành Đại hội đồng cổ đông; chương trình họp, và các tài liệu theo quy định phù hợp với luật pháp và các quy định của Công ty;	Điều 17.2.a: Danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông được lập dựa trên sổ đăng ký cổ đông của công ty. Danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông được lập không sớm hơn 05 ngày trước ngày gửi giấy mời họp Đại hội đồng cổ đông. Chuẩn bị các tài liệu theo quy định phù hợp với luật pháp và các quy định của Công ty;
11.	Điều 18.1: Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện cho ít nhất 65% cổ phần có quyền biểu quyết.	Điều 18.1: Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện cho ít nhất 51% cổ phần có quyền biểu quyết.
12.	Điều 18.2: Trường hợp không có đủ số lượng đại biểu cần thiết trong vòng ba mươi phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc đại hội, đại hội phải được triệu tập lại trong vòng ba mươi ngày kể từ ngày dự định tổ chức Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất. Đại hội đồng cổ đông triệu tập lại chỉ được tiến hành khi có thành viên tham dự là các cổ đông và những đại diện được ủy quyền dự họp đại diện cho ít nhất 51% cổ phần có quyền biểu quyết.	Điều 18.2: Trường hợp không có đủ số lượng đại biểu cần thiết trong vòng ba mươi phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc đại hội, đại hội phải được triệu tập lại trong vòng ba mươi ngày kể từ ngày dự định tổ chức Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất. Đại hội đồng cổ đông triệu tập lại chỉ được tiến hành khi có thành viên tham dự là các cổ đông và những đại diện được ủy quyền dự họp đại diện cho ít nhất 33% cổ phần có quyền biểu quyết.
13.	Điều 20.1: Trừ trường hợp quy định tại Khoản 2 của Điều 20, các quyết định của Đại hội đồng cổ đông về các vấn đề sau đây sẽ được thông qua khi có từ 65% trở lên tổng số phiếu bầu của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại Đại hội đồng cổ đông.	Điều 20.1: Trừ trường hợp quy định tại Khoản 2 của Điều 20, các quyết định của Đại hội đồng cổ đông về các vấn đề sau đây sẽ được thông qua khi có từ 51% trở lên tổng số phiếu bầu của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại Đại hội đồng cổ đông.
14.	Điều 20.2: Các quyết định của Đại hội đồng cổ đông liên quan đến việc sửa đổi và bổ sung Điều lệ, loại cổ phiếu và số lượng cổ phiếu được chào bán, sáp nhập, tái tổ chức và giải thể công ty, các hợp đồng và giao dịch bán tài sản Công ty hoặc chi nhánh hoặc giao dịch mua, hoặc các hợp đồng và giao dịch mua do Công ty hoặc các chi nhánh thực hiện có giá trị từ 50% trở lên tổng giá trị tài sản của Công ty hoặc các chi nhánh của Công ty tính theo sổ sách kế toán đã được kiểm toán gần nhất sẽ chỉ được thông qua khi có từ 75% trở lên tổng số phiếu bầu các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại Đại hội đồng cổ đông.	Điều 20.2: Các quyết định của Đại hội đồng cổ đông liên quan đến việc sửa đổi và bổ sung Điều lệ, loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại, sáp nhập, tái tổ chức và giải thể Công ty, giao dịch bán tài sản Công ty hoặc chi nhánh hoặc giao dịch mua do công ty hoặc các chi nhánh thực hiện có giá trị từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản của Công ty và các chi nhánh của Công ty tính theo báo cáo tài chính gần nhất sẽ chỉ được thông qua khi có từ 65% trở lên tổng số phiếu bầu các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại Đại hội đồng cổ đông.
15.	Điều 21.1: Hội đồng quản trị có quyền lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông bất cứ	Điều 21.1: Hội đồng quản trị có quyền lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông bất cứ lúc nào

STT	Nội dung một số điều khoản trong Điều lệ Công ty được ĐHĐCĐ thông qua ngày 25 tháng 04 năm 2015	Sửa đổi thành:
	lúc nào nếu xét thấy cần thiết vì lợi ích của công ty. Quyết định của Đại hội đồng cổ đông được thông qua nếu được số cổ đông đại diện ít nhất 75% tổng số phiếu biểu quyết chấp thuận. Đồng thời, Hội đồng quản trị có quyền lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông các vấn đề sau:	nếu xét thấy cần thiết vì lợi ích của công ty. Quyết định của Đại hội đồng cổ đông được thông qua nếu được số cổ đông đại diện ít nhất 51% tổng số phiếu biểu quyết tán thành. Đồng thời, Hội đồng quản trị có quyền lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông các vấn đề sau:
16.	Điều 21.1.đ: Quyết định đầu tư hoặc bán số tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 50% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của công ty;	Điều 21.1.đ: Quyết định đầu tư hoặc bán số tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của công ty;
17.	Điều 25.4.c: Trong phạm vi quy định tại Điều 108.2 của Luật Doanh nghiệp và trừ trường hợp quy định tại Điều 120.3 Luật Doanh nghiệp phải do Đại hội đồng cổ đông phê chuẩn, Hội đồng quản trị tùy từng thời điểm quyết định việc thực hiện, sửa đổi và huỷ bỏ các hợp đồng lớn của Công ty (bao gồm các hợp đồng mua, bán, sáp nhập, thuê công ty và liên doanh);	Điều 25.4.c: Trong phạm vi quy định tại Điều 149.2 của Luật Doanh nghiệp và trừ trường hợp quy định tại Điều 162.3 Luật Doanh nghiệp phải do Đại hội đồng cổ đông phê chuẩn, Hội đồng quản trị tùy từng thời điểm quyết định việc thực hiện, sửa đổi và huỷ bỏ các hợp đồng lớn của Công ty (bao gồm các hợp đồng mua, bán, sáp nhập, thuê công ty và liên doanh);
18.	Điều 34.4.a: Đối với hợp đồng có giá trị từ dưới 20% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất, những yếu tố quan trọng về hợp đồng hoặc giao dịch cũng như các mối quan hệ và lợi ích của cán bộ quản lý hoặc thành viên Hội đồng quản trị đã được báo cáo cho Hội đồng quản trị hoặc tiểu ban liên quan. Đồng thời, Hội đồng quản trị hoặc tiểu ban đó đã cho phép thực hiện hợp đồng hoặc giao dịch đó một cách trung thực bằng đa số phiếu tán thành của những thành viên Hội đồng không có lợi ích liên quan; hoặc	Điều 34.4.a: Đối với hợp đồng có giá trị từ dưới 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất, những yếu tố quan trọng về hợp đồng hoặc giao dịch cũng như các mối quan hệ và lợi ích của cán bộ quản lý hoặc thành viên Hội đồng quản trị đã được báo cáo cho Hội đồng quản trị hoặc tiểu ban liên quan. Đồng thời, Hội đồng quản trị hoặc tiểu ban đó đã cho phép thực hiện hợp đồng hoặc giao dịch đó một cách trung thực bằng đa số phiếu tán thành của những thành viên Hội đồng không có lợi ích liên quan; hoặc
19.	Điều 34.4.b: Đối với những hợp đồng có giá trị lớn hơn 20% của tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất, những yếu tố quan trọng về hợp đồng hoặc giao dịch này cũng như mối quan hệ và lợi ích của cán bộ quản lý hoặc thành viên Hội đồng quản trị đã được công bố cho các cổ đông không có lợi ích liên quan có quyền biểu quyết về vấn đề đó, và những cổ đông đó đã bỏ phiếu tán thành hợp đồng hoặc giao dịch này;	Điều 34.4.b: Đối với những hợp đồng có giá trị từ 35% trở lên của tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất, những yếu tố quan trọng về hợp đồng hoặc giao dịch này cũng như mối quan hệ và lợi ích của cán bộ quản lý hoặc thành viên Hội đồng quản trị đã được công bố cho các cổ đông không có lợi ích liên quan có quyền biểu quyết về vấn đề đó, và những cổ đông đó đã bỏ phiếu tán thành hợp đồng hoặc giao dịch này;
20.	Điều 37.1: Công ty phải có Ban kiểm soát và Ban kiểm soát sẽ có quyền hạn và trách nhiệm theo quy định tại Điều 123 của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ này, chủ yếu là những quyền hạn và trách nhiệm sau đây:	Điều 37.1: Công ty phải có Ban kiểm soát và Ban kiểm soát sẽ có quyền hạn và trách nhiệm theo quy định tại Điều 165 của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ này, chủ yếu là những quyền hạn và trách nhiệm sau đây:

ĐHĐCĐ biểu quyết thông qua với kết quả như sau:

Ý kiến biểu quyết	Số cổ phần	Tỷ lệ % biểu quyết tính trên tổng số phiếu biểu quyết tham dự đại hội
Đồng ý	19.356.050	100%
Không đồng ý	0	0 %
Không có ý kiến	0	0 %

3.6. Ông Nguyễn Gia Long – Chủ tịch HĐQT trình tại Đại hội từ trình bầu thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2016-2021.

Do nhiệm kỳ của các Thành viên Hội đồng Quản trị (HĐQT) Công ty Cổ phần Tài Nguyên nhiệm kỳ 2011-2016 đã mãn nhiệm, để đảm bảo hoạt động của Công ty cũng như tuân thủ đúng quy định của pháp luật.

Bà Vũ Thị Hồng Nhung trình Đại hội danh sách đề cử và bầu bổ sung thành viên HĐQT như sau:

a. Danh sách đề cử

- Nguyễn Gia Long
- Đoàn Năng Tuân
- Nguyễn Bá Huấn
- Nguyễn Gia Minh
- Nguyễn Gia Khoa

Hình thức biểu quyết: bằng giơ thẻ và phiếu biểu quyết tại Đại hội. Đại hội đã nhất trí thông qua Danh sách ứng viên bầu cử vào Hội đồng quản trị với tỷ lệ biểu quyết thông qua là: 100 %

b. Kết quả bầu thành viên HĐQT:

Theo danh sách được đề cử, Đại hội đã thông qua 05 ứng cử viên được đề cử với tỷ lệ biểu quyết như sau:

STT	HỌ VÀ TÊN	SỐ PHIẾU BẦU	TỶ LỆ %
1	Nguyễn Gia Long	19.356.050	100%
2	Đoàn Năng Tuân	19.356.050	100%
3	Nguyễn Bá Huấn	19.356.050	100%

4	Nguyễn Gia Minh	19.356.050	100%
5	Nguyễn Gia Khoa	19.356.050	100%

Kết quả kiểm phiếu bầu thành viên HĐQT như sau:

STT	HỌ VÀ TÊN	SỐ PHIẾU BẦU	TỶ LỆ %
1	Nguyễn Gia Long	19.355.050	99,99%
2	Đoàn Năng Thuận	19.355.050	99,99%
3	Nguyễn Bá Huấn	19.355.050	99,99%
4	Nguyễn Gia Minh	19.355.050	99,99%
5	Nguyễn Gia Khoa	19.355.050	99,99%

Theo kết quả kiểm phiếu, ông/bà sau đã trúng cử vào HĐQT nhiệm kỳ 2016-2021 của công ty:

STT	HỌ VÀ TÊN
1	Nguyễn Gia Long
2	Đoàn Năng Thuận
3	Nguyễn Bá Huấn
4	Nguyễn Gia Minh
5	Nguyễn Gia Khoa

3.7. Ông Nguyễn Gia Long – Chủ tịch HĐQT trình tại Đại hội từ trình bầu thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2016-2021.

Do nhiệm kỳ của các Thành viên Ban Kiểm soát (BKS) Công ty Cổ phần Tài Nguyên nhiệm kỳ 2011-2016 đã mãn nhiệm, để đảm bảo hoạt động của Công ty cũng như tuân thủ đúng quy định của pháp luật.

Bà Vũ Thị Hồng Nhung trình Đại hội danh sách đề cử và bầu bổ sung thành viên BKS như sau:

a. Danh sách đề cử

- Lâm Thị Thúy
- Trần Thị Trâm
- Hà Huyền Trang

Hình thức biểu quyết: bằng giơ thẻ và phiếu biểu quyết tại Đại hội. Đại hội đã nhất trí thông qua Danh sách ứng viên bầu cử vào Ban kiểm soát với tỷ lệ biểu quyết thông qua là: 100 %

b. Kết quả bầu BKS:

Theo danh sách được đề cử, Đại hội đã thông qua 03 ứng cử viên được đề cử với tỷ lệ biểu quyết như sau:

STT	HỌ VÀ TÊN	SỐ PHIẾU BẦU	TỶ LỆ %
1	Lâm Thị Thúy	19.356.050	100%
2	Trần Thị Trâm	19.356.050	100%
3	Hà Huyền Trang	19.356.050	100%

Kết quả kiểm phiếu bầu thành viên BKS như sau:

STT	HỌ VÀ TÊN	SỐ PHIẾU BẦU	TỶ LỆ %
1	Lâm Thị Thúy	19.355.050	99,99%
2	Trần Thị Trâm	19.355.050	99,99%
3	Hà Huyền Trang	19.355.050	99,99%

Theo kết quả kiểm phiếu, ông/bà sau đã trúng cử vào BKS nhiệm kỳ 2011-2016 của công ty:

STT	HỌ VÀ TÊN
1	Lâm Thị Thúy
2	Trần Thị Trâm
3	Hà Huyền Trang

3.8. Ông Nguyễn Gia Long – Chủ tịch HĐQT trình bày trước Đại hội Từ trình đề nghị Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT quyết định một số vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông. Cụ thể là một số quyền sau:

- Lựa chọn đối tác và quyết định hình thức hợp tác, liên doanh, liên kết; Quyết định phương án xây dựng cơ sở vật chất và trang bị kỹ thuật; Thông qua định hướng phát triển Công ty;
- Quyết định đầu tư góp vốn, mua cổ phần của doanh nghiệp và tổ chức phát hành khác; Quyết định việc huy động vốn phục vụ hoạt động kinh doanh của Công ty;
- Quyết định các phương án bán cổ phần, thoái vốn, cơ cấu lại hoạt động của các công ty con, công ty liên doanh liên kết.
- Quyết định việc chuyển địa chỉ trụ sở chính, lập/giải thể văn phòng giao dịch, văn phòng đại diện, chi nhánh cho phù hợp với tình hình kinh doanh của công ty.
- Mua bán, sáp nhập doanh nghiệp, đầu tư tài sản có giá trị từ 35% tổng tài sản của Công ty tính theo giá trị sổ sách đã được kiểm toán gần nhất và quyết định các chủ trương khác có liên quan đến việc mua bán, sáp nhập doanh nghiệp, đầu tư tài sản của công ty hoặc chi nhánh.

Đại hội đã tiến hành biểu quyết thông qua việc ủy quyền cho HĐQT thực hiện một số công việc thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông do ông Nguyễn Gia Long trình.

DHĐCĐ biểu quyết thông qua với kết quả như sau:

Ý kiến biểu quyết	Số cổ phần	Tỷ lệ % biểu quyết tính trên tổng số phiếu biểu quyết tham dự đại hội
Đồng ý	19.356.050	100%
Không đồng ý	0	0 %
Không có ý kiến	0	0 %

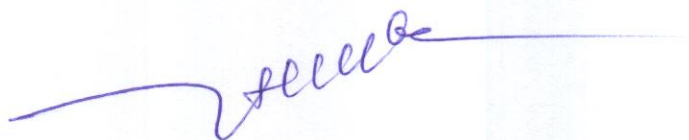
3.10. Bà Lâm Thị Thúy – trưởng ban thư ký đọc biên bản đại hội

Biên bản Đại hội đã được đọc trước đại hội và đã được đại hội thông qua bằng hình thức giơ thẻ biểu quyết với tỷ lệ 100%.

Đại hội kết thúc vào 10 giờ 15 phút cùng ngày.

Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 của Công ty Cổ phần Tài Nguyên là cơ sở pháp lý để ra Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông Công ty. Biên bản này được lập thành 03 (ba) bản và được Ban Thư ký đọc lại trước Đại hội.

TRƯỞNG BAN THƯ KÝ



LÂM THỊ THÚY

CHỦ TỌA ĐẠI HỘI



NGUYỄN GIA LONG